



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HÓA
Số: [273]/2025/HĐMB-TMART

- Căn cứ Bộ luật Dân sự 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 và các văn bản pháp luật liên quan;
- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005 và các văn bản pháp luật liên quan;
- Căn cứ khả năng và nhu cầu của hai bên;

Hôm nay, ngày [25] tháng [06] năm [2025], tại Số 29 Liên kê 5, Khu đô thị Đại Thanh, Tả Thanh Oai, Thanh Trì, Hà Nội, chúng tôi gồm có:

BÊN A : CÔNG TY CỔ PHẦN T-MARTSTORES

- Địa chỉ : Số 6 Biệt thự 2, Bán đảo Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam
- Mã số DN : 0103973610
- Số tài khoản : 020015906686 tại Ngân Hàng Sacombank – phòng giao dịch Trương Định
- Đại diện PL : Ông Trần Anh Tuấn Chức vụ: Tổng giám đốc

BÊN B : CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC THOM

- Địa chỉ : 12/14/18 Đường 49, Khu phố 7, Phường Hiệp Bình Chánh, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Mã số thuế : 0309391503
- Số tài khoản : 0721005104420 tại Ngân hàng Vietcombank - Chi nhánh Kỳ Đồng
- Đại diện PL : Bà Trần Thị Thom Chức vụ: Chủ tịch

Sau khi trao đổi, hai bên thống nhất ký kết Hợp đồng mua bán hàng hóa với các điều khoản sau:

ĐIỀU 1. HÀNG HOÁ VÀ GIÁ CẢ:

1.1. Hàng hoá:

1.1.1. Bên B đồng ý bán cho Bên A các mặt hàng Thực phẩm đông lạnh, thực phẩm chế biến khác của Bên B sản xuất hoặc phân phối và Bên A đồng ý mua và thanh toán các mặt hàng trên cho Bên B theo các điều kiện được quy định tại Hợp đồng này.

1.1.2. Đối với sản phẩm mới, Bên B mang mẫu và bảng giá đăng ký tại Phòng Kinh doanh của Bên A. Bên A sẽ tiến hành xem xét và cấp mã số (SKU) cho mặt hàng mới mà Bên A chấp thuận đưa vào kinh doanh (phí tạo mã Bên B nộp cho bên A là 2.000.000 VNĐ/mã, giá đã bao gồm VAT). Bên B chỉ giao hàng mới khi đã được cấp mã số (SKU) và có đơn đặt hàng của Bên A. Mọi trường hợp Bên B tự ý giao hàng khi chưa đáp ứng các điều kiện trên, Bên A sẽ không thanh toán đối với số hàng hóa này.



1.1.3. Về hạn sử dụng của hàng hóa: Tại thời điểm giao nhận hàng hóa, Bên A chỉ đồng ý nhận những hàng hóa có thời hạn sử dụng còn lại so với toàn bộ thời hạn sử dụng của hàng hóa mà Bên B đã đăng ký công bố chất lượng và thể hiện trên nhãn hàng hóa ít nhất bằng:

- 2/3 đối với hàng hóa sản xuất trong nước;
- 1/2 đối với hàng hóa nhập khẩu
- 100% đối với thực phẩm tươi sống như: Thịt gia súc, gia cầm, thủy hải sản, rau, củ, quả, trái cây tươi.

1.1.4. Về bao bì, nhãn hàng hóa, chất lượng hàng hóa: Hàng hóa của Bên B phải tuân thủ các quy định pháp luật Việt Nam, bao gồm nhưng không giới hạn các quy định liên quan đến định lượng, chất lượng, nguồn gốc xuất xứ, ghi nhãn hàng hóa, cạnh tranh, quyền sở hữu trí tuệ và bảo vệ người tiêu dùng. Ngoài ra, hàng hóa do Bên B giao cho Bên A phải phù hợp với chất lượng mà Bên B đã đăng ký/công bố với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

1.1.5. Điều khoản về thu hồi, đổi trả hàng hóa: Bên B cam kết thu đổi toàn bộ sản phẩm hết date và cận date là 03 ngày, sản phẩm bị lỗi, sản phẩm không đúng theo quy định, sản phẩm bị biến đổi về hình thức và chất lượng.

1.2. Giá cả:

1.2.1. Giá của hàng hóa sẽ được xác định theo Bảng báo giá mà Bên B đã gửi thông báo cho Bên A theo từng thời điểm. Mọi trường hợp giao hàng của Bên B không kèm theo đơn đặt hàng hoặc đơn giá trên hoá đơn không đúng với đơn giá trên đơn đặt hàng, Bên A có quyền từ chối nhận hàng.

1.2.2. Bên B đảm bảo cung cấp cho Bên A các hàng hoá với giá cạnh tranh và các điều kiện ưu đãi nhất (giá phải bằng hoặc thấp hơn giá giao cho các đơn vị khác tại cùng thời điểm). Nếu Bên A chứng minh Bên B vi phạm điều khoản này thì Bên A sẽ xuất trả toàn bộ hàng đang tồn đồng thời Bên B phải chịu trách nhiệm bồi hoàn trị giá chênh lệch đã bán cho Bên A và các khoản chi phí phát sinh cho việc thu hồi hàng.

1.2.3. Trường hợp có sự thay đổi giá, Bên B phải thông báo bằng văn bản cho Bên A tối thiểu trước 05 ngày làm việc và được sự đồng ý của Bên A trước khi áp dụng. Bên A có quyền từ chối mua hàng trong trường hợp Bên B tăng giá cao hơn mặt bằng giá hàng cùng loại. Hoặc quyền từ chối mua hàng cũng được áp dụng trong trường hợp Bên B không giảm giá bán cho Bên A khi các yếu tố cấu thành giá bán đã giảm.

ĐIỀU 2. PHƯƠNG THỨC ĐẶT HÀNG VÀ GIAO NHẬN HÀNG HOÁ:

2.1. Tất cả các đơn đặt hàng sẽ do Bên A thực hiện theo mẫu của Bên A. Đơn đặt hàng của Bên A sẽ được gửi đến Bên B bằng email thông qua địa chỉ: ngocthom.po@gmail.com. Trong trường hợp có sự thay đổi địa chỉ email, Bên B phải thông báo trước cho Bên A ít nhất 05 ngày làm việc.

- Xác nhận đơn hàng: Nếu đơn hàng Bên A đặt trước 15h00 thì Bên B phải xác nhận đơn hàng trước 17h30 cùng ngày, nếu đơn hàng Bên A đặt từ sau 15h00 thì Bên B phải xác nhận trước 9h00 sáng của ngày hôm sau (giao được hay không giao được; trường hợp khác phải được sự chấp thuận của Bên A trước khi giao hàng). Trường hợp Bên B không phản hồi đơn đặt hàng của Bên A trong khoảng thời gian quy định thì mặc nhiên được coi là Bên B đã chấp thuận toàn bộ đơn đặt hàng đó.

2.2. Hàng hoá do Bên B giao phải đúng số lượng, chất lượng, quy cách, chủng loại, đơn giá và đúng thời hạn theo đơn đặt hàng của bên A và giao tại địa chỉ do bên A chỉ định:



- Các điểm siêu thị trong hệ thống siêu thị T-Mart
- Tổng kho T-Mart tại Hà nội

Bên A có quyền từ chối nhận hàng nếu hàng được giao không đúng với Đơn đặt hàng. Khi có sự thay đổi về thời gian, địa điểm giao, nhận hàng Bên A phải thông báo cho Bên B và được sự chấp thuận của Bên B.

2.3. Trường hợp hai bên có thỏa thuận khác, đơn hàng của Bên A có giá trị 03 ngày kể từ thời điểm đặt hàng, do vậy Bên B có trách nhiệm giao hàng đúng thời gian quy định. Trường hợp giao hàng không đúng với đơn đặt hàng đã được hai bên xác nhận, Bên A có quyền từ chối không nhận hàng và Bên B sẽ bị phạt 8% giá trị đơn hàng đó, tiền phạt sẽ được khấu trừ vào công nợ.

2.4. Khi nhận hàng, Bên A sẽ kiểm tra số lượng và hình thức của hàng hoá. Lưu ý việc kiểm tra này chỉ nhằm xác định số lượng, khối lượng và xác nhận rằng hình thức bên ngoài của hàng hóa là đạt yêu cầu. Bên A không chịu trách nhiệm về bất kỳ rủi ro nào phát sinh từ hoặc liên quan đến các hư hỏng, khiếm khuyết không nhìn thấy được của hàng hóa. Trong trường hợp không thể kiểm tra chi tiết ngay, Bên A sẽ kiểm tra ngẫu nhiên một số mẫu và ký nhận, sau đó tiến hành kiểm tra chi tiết, nếu hàng hóa có sai sót hoặc không đảm bảo sẽ thông báo cho Bên B trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hàng.

Khi giao nhận hàng, người đại diện có thẩm quyền hoặc nhân viên được giao phụ trách công việc của hai bên có trách nhiệm kiểm tra hàng hoá và cùng ký vào biên bản giao nhận.

2.5. Trong quá trình bán hàng, nếu xét thấy hàng hóa bán chậm, không phù hợp với thị hiếu khách hàng thì hai bên sẽ phối hợp giải quyết bằng cách thực hiện khuyến mại hoặc xuất trả hàng.

2.6. Khi giao hàng, Bên B phải mang theo Đơn đặt hàng đã được hai bên xác nhận và Hoá đơn tài chính.

ĐIỀU 3: THANH TOÁN

3.1. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản hoặc tiền mặt (VNĐ);

3.2. Thời hạn thanh toán: Bên A thanh toán cho bên B trong vòng 05 (năm) ngày kể từ ngày chốt công nợ

Bên A có trách nhiệm phản hồi và chốt công nợ cho Bên B vào ngày 15 hàng tháng công nợ tháng trước, sau thời gian trên nếu Bên A không phản hồi, công nợ Bên B gửi coi như chính xác và Bên A phải hoàn thiện thanh toán theo thỏa thuận hợp đồng.

3.3. Bộ chứng từ thanh toán gồm:

- Hóa đơn chính thức được đăng ký theo quy định, Tổng cục thuế công nhận (Nếu có)
- Biên bản giao nhận hàng hóa có chữ ký xác nhận của đại diện hợp pháp của hai bên. Nếu hoá đơn bị sai, Bên A sẽ trả lại cho Bên B và thời hạn thanh toán sẽ được tính kể từ ngày Bên A nhận được hoá đơn với nội dung chính xác.

3.4. Điều khoản công nợ: Đối chiếu công nợ: Sau 30/06 và 31/12 hàng năm, hai bên có trách nhiệm kiểm tra đối chiếu số liệu và ký kết các văn bản đối chiếu công nợ. Biên bản này được hai bên lưu lại và làm cơ sở để kiểm tra quyết toán năm. Nếu sau 01 tháng kỳ kết thúc năm khách hàng không đến đối chiếu công nợ thì việc thanh toán của kỳ tiếp theo phải dừng lại khi có xác nhận công nợ giữa hai bên.

ĐIỀU 4: TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN LỢI CỦA MỖI BÊN.

4



- 4.1. Bên A trong quá trình kinh doanh, ngoài việc bổ sung mặt hàng mới của bên B như tại khoản 1.1.2 Điều 1 Hợp đồng này, Bên A có quyền từ chối tiếp tục mua hàng nếu xét thấy hiệu quả kinh doanh của mặt hàng này không đáp ứng với thị hiếu của khách hàng, hàng bán chậm hoặc không bán được hàng.
- 4.2. Để kiểm tra, giám sát chất lượng hàng hóa, mỗi tháng, Bên A có quyền lấy một mẫu sản phẩm bất kỳ mà Bên B đang cung cấp để mang đi xét nghiệm, kiểm tra kết quả. Toàn bộ chi phí kiểm nghiệm này sẽ do Bên B chi trả.
- 4.3. Mỗi bên có trách nhiệm cung cấp cho bên kia các thông tin liên quan đến thị trường để việc kinh doanh của hai bên ngày càng tốt hơn.
- 4.4. Mọi thay đổi thông tin về hàng hoá hay bất cứ thông tin nào trên Giấy phép kinh doanh, tình trạng pháp lý (bao gồm cả những thay đổi của Nhà nước có liên quan đến sản phẩm do Bên B cung ứng). Bên B có trách nhiệm phải thông báo bằng văn bản đính kèm các tài liệu liên quan Bên A trong vòng 03 ngày kể từ thời điểm có sự thay đổi.
- 4.5. Bên B cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật bao gồm nhưng không giới hạn về nguồn gốc xuất xứ, định lượng, chất lượng, nhãn hàng hoá và nhãn hiệu của sản phẩm, không được cung cấp hàng giả, hàng nhập lậu, hàng kém chất lượng. Những cam kết này phải phù hợp với các quy định của pháp luật và phải xuất trình đầy đủ các chứng từ theo quy định khi được yêu cầu. Bên B cam kết tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ, sở hữu công nghiệp và đảm bảo các sản phẩm của mình không vi phạm quyền của bên thứ 3.
- Mọi trường hợp phát sinh khiếu nại của khách hàng hoặc xử lý của các cơ quan chức năng liên quan đến sản phẩm do Bên B cung ứng, Bên B phải hoàn toàn chịu trách nhiệm bồi thường và trả các khoản chi phí phát sinh, không làm ảnh hưởng đến uy tín của bên A. Ngoài ra, Bên B có trách nhiệm nộp phạt một khoản phạt vi phạm hợp đồng cho bên A là 8% giá trị đơn hàng đó.
- 4.6. Thu hồi, đổi trả cho Bên A những mặt hàng kém chất lượng do lỗi sản xuất, kém chất lượng hoặc do lỗi của Bên B.
- 4.7. Hai bên cam kết không được tiết lộ một phần hay toàn bộ thông tin Hợp đồng này hoặc bất cứ thông tin gì có liên quan đến hoạt động kinh doanh của bên kia cho bên thứ 3. Trong trường hợp phải cung cấp theo yêu cầu của pháp luật, thì ngay lập tức nội dung cung cấp phải được thông báo cho bên kia bằng văn bản.
- 4.8. Bên Mua và Bên Bán coi trọng uy tín của mình thông qua việc giữ gìn đạo đức kinh doanh, trung thực và minh bạch về tài chính. Bên Mua và bên Bán nhận thức được rằng việc việc hối lộ là không được phép dưới bất kỳ hoàn cảnh nào, việc dùng hối lộ hoặc dung túng các hành vi hối lộ sẽ làm ảnh hưởng tới uy tín của cả hai bên. Hành vi hối lộ bao gồm nhưng không giới hạn các hành vi sau:
- Cam kết lợi ích: mời chào, hứa hẹn hoặc bảo đảm lợi ích để nhân viên của Bên A thực hiện theo yêu cầu của mình, quyết định việc một giao dịch có thành công hay không.
 - Chi trả lợi ích: Tặng quà, mời chiêu đãi, chi trả các khoản tài chính/lợi ích khác mà hành vi này có thể ảnh hưởng đến kết quả giao dịch kinh doanh theo cách không hợp lý, không chân thật hoặc trái pháp luật.



AV



iii. Báo giá, chuyển tiền, trích % giá trị giao dịch cho nhân viên của Bên A mà không phù hợp với chính sách của doanh nghiệp và không thông báo cho Bên A.

iv. Tiết lộ thông tin kinh doanh của doanh nghiệp để đổi lấy lợi ích khác từ nhân viên của Bên A.

- Nếu nhân viên của Bên B có thực hiện hành vi hối lộ trên đối với nhân viên của Bên A, Bên A sẽ xem xét và có quyền chấm dứt ngay hợp đồng mua bán với Bên B. Đồng thời Bên B sẽ phải nộp phạt cho Bên A một khoản tiền là: 10.000.000 VNĐ/1 lần vi phạm.

ĐIỀU 5: CÁC KHOẢN THƯỞNG HỖ TRỢ VÀ CHIẾT KHẤU

Bên B đồng ý hỗ trợ cho Bên A các khoản hỗ trợ sau:

- Chiết khấu cố định ngay trên đơn hàng: 09 % so với Bảng báo giá
- Chiết khấu đơn khai trương: 10 %
- Chiết khấu thanh toán: 03 %

ĐIỀU 6: HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG

6.1. Hợp đồng này có giá trị kể từ ngày ký đến 31/12/2025 Trước khi hết hạn Hợp đồng 01 tháng, hai bên gặp nhau để bàn bạc việc bổ sung, sửa đổi Hợp đồng. Nếu không có thoả thuận khác giữa các bên bằng văn bản, Hợp đồng này tiếp tục có hiệu lực thêm 01 năm nữa.

6.2. Hợp đồng có thể kết thúc trước thời hạn khi một bên có thông báo trước 01 tháng về việc chấm dứt hợp đồng và hai bên phải có trách nhiệm giải quyết dứt điểm hàng hoá và công nợ còn tồn đọng.

6.3. Hai bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh những điều khoản đã ghi trong Hợp đồng này. Trong trường hợp một bên vi phạm Hợp đồng, bên kia có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng ngay lập tức.

6.4. Nếu có bất cứ điều khoản nào của Hợp đồng này được xác định là vô hiệu theo quy định pháp luật thì tính vô hiệu của điều khoản đó không làm ảnh hưởng đến hiệu lực thi hành của các điều khoản khác. Các phần còn lại của Hợp đồng vẫn tiếp tục có hiệu lực và được thực hiện bình thường.

6.5. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, nếu phát sinh vướng mắc thì hai bên cùng nhau bàn bạc giải quyết trên tinh thần hợp tác và cùng có lợi. Nếu không giải quyết được thì mỗi bên có quyền khởi kiện bên kia tại Tòa án có thẩm quyền để giải quyết. Quyết định có hiệu lực của Tòa án cấp có thẩm quyền là cuối cùng, hai bên có trách nhiệm thi hành. Bên thua kiện sẽ chịu án phí và các chi phí phát sinh khác (nếu có).

Hợp đồng này được lập thành 02 bản, các bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A



TỔNG GIÁM ĐỐC
Trần Anh Tuấn

ĐẠI DIỆN BÊN B



Chủ tịch công ty
Trần Thị Thơm